

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TỬA CHÙA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Tủa Chùa, ngày tháng năm 2023

## **BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện Tủa Chùa**  
(Số liệu báo cáo tính từ 01/01/2023 đến ngày 15/11/2023 và ước thực hiện đến hết năm 2023)

Thực hiện Kế hoạch số 2963/SLĐTBOXH-BTXH ngày 03/11/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên về việc đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

UBND huyện Tủa Chùa báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, cụ thể như sau:

### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành Chương trình**

- Cấp huyện: Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, UBND huyện đã chủ động xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động của Chương trình<sup>1</sup>.

- Cấp xã: UBND các xã, thị trấn đã chủ động xây dựng, ban hành kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

#### **2. Công tác quản lý thực hiện Chương trình**

- Các cơ quan, ban, ngành, thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cấp huyện, cấp xã đã chủ động xây dựng kế hoạch, chủ động triển khai thực hiện kế hoạch cũng như văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thuộc lĩnh vực ngành, đơn vị được giao phụ trách để nâng cao việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo bền vững đã đề ra.

- Việc kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững được thực hiện đúng theo quy định của Bộ

---

<sup>1</sup> Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 16/3/2023 về việc thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện Tủa Chùa; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 31/3/2023 về việc thực hiện Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023; Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 10/6/2023 về việc thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Tủa Chùa, năm 2023; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 06/6/2023 về việc thực hiện Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều, Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023; Hướng dẫn số 463/HD-UBND ngày 04/5/2023 về việc hướng dẫn khen thưởng thành tích trong thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Tủa Chùa.

Lao động - Thương binh và Xã hội tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 về hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

## **II. KINH PHÍ GIAO THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Kết quả huy động, phân bổ nguồn vốn năm 2023**

Từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 bố trí: 101.700.047.065 đồng, trong đó:

+ Nguồn vốn đầu tư bố trí giao: 62.328.442.000 đồng, cụ thể như sau: Chuyển nguồn từ năm 2022 sang năm 2023: 9.208.442.000 đồng; giao các công trình khởi công năm 2022: 51.620.000.000 đồng; giao các công trình khởi công năm 2023: 1.500.000.000 đồng.

+ Nguồn vốn sự nghiệp bố trí giao: 39.371.605.065 triệu đồng (bao gồm cả chuyển nguồn từ năm 2022 sang năm 2023: 7.057.605.065 đồng), cụ thể như sau: Dự án 1: 4.212.848.861 đồng; Dự án 2: 11.683.000.000 đồng; Dự án 3: 6.388.000.000 đồng; Dự án 4: 6.553.918.204 đồng; Dự án 5: 7.360.000.000 đồng; Dự án 6: 1.887.099.000 đồng; Dự án 7: 1.286.739.000 đồng.

**2. Kết quả sử dụng nguồn vốn:** Đã thực hiện giải ngân 25.552.529.627 triệu đồng, đạt tỷ lệ 25,13% nguồn vốn được giao, cụ thể như sau:

- Nguồn vốn đầu tư: 14.916.056.000 đồng, đạt tỷ lệ giải ngân 23,9% so với nguồn vốn đầu tư giao.

- Nguồn vốn sự nghiệp: 10.636.483.627 đồng, đạt tỷ lệ giải ngân 27% so với nguồn vốn sự nghiệp giao.

## **III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO**

### **1. Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu**

- Mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo: Tính đến cuối năm 2022, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn chiếm 40,7%, giảm 5,5% so với năm 2021 đạt theo mục tiêu đề ra (bình quân 4%/năm); cuối năm 2023, dự kiến tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 35,3% (do đang thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm). Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn toàn huyện giảm xuống còn 21,3%. Đánh giá chỉ tiêu này đạt so với mục tiêu Chương trình đề ra.

- Tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm trên 3,0%/năm. Đánh giá chỉ tiêu này đạt so với mục tiêu Chương trình đề ra.

- Mục tiêu giảm 30% xã đặc biệt khó khăn thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn: Đến thời điểm hiện tại, huyện Tủa Chùa chưa có xã đặc biệt khó khăn nào thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn. Phấn đấu đến năm 2025, huyện Tủa Chùa có 05 xã thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn gồm các xã: Mường Đun, Tủa Thàng, Huổi Sớ, Sính Phình, Trung Thu. Đánh giá chỉ tiêu này không đạt so với mục tiêu Chương trình đề ra.

- Mục tiêu số xã có đường ô tô đến trung tâm xã, hộ dân được dùng điện: Duy trì 11/11 xã có đường ô tô đến trung tâm xã và đi được quanh năm, đạt tỷ lệ 100% so với mục tiêu đề ra; 11/11 xã có điện lưới Quốc gia, 97/103 thôn bản đã có hệ thống điện lưới quốc gia đạt chuẩn đạt 94,1%. Đánh giá chỉ tiêu này đạt so với mục tiêu Chương trình đề ra.

- Mục tiêu phân đầu 80% người có khả năng lao động, có nhu cầu tìm việc làm mới thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện được hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập: Đến thời điểm hiện tại đã tạo việc làm mới cho 800 người lao động; 100% thành viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trong độ tuổi lao động có nhu cầu tìm việc làm đều được hỗ trợ tư vấn, tìm việc làm. Đánh giá chỉ tiêu này đạt so với mục tiêu Chương trình đề ra.

- Đến thời điểm hiện tại, đã thực hiện nâng cao năng lực cho 845/933 cán bộ cơ sở làm công tác giảm nghèo có nhu cầu, đạt tỷ lệ 90,6% kế hoạch đề ra. Đánh giá chỉ tiêu này đạt so với mục tiêu Chương trình đề ra.

## **2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản**

- Việc làm: 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm được hỗ trợ kết nối tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm. Đến thời điểm hiện tại, UBND huyện đã phối hợp với các công ty, doanh nghiệp tuyên truyền, tư vấn và tuyển dụng trên 100 lao động đi làm việc trong nước theo hợp đồng, trong đó có 18 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Đánh giá chỉ tiêu này đạt so với mục tiêu Chương trình đề ra.

- Y tế (tiêu chí Quốc gia về y tế): Duy trì 12/12 trạm y tế cấp xã có đủ điều kiện khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; 11/12 xã, thị trấn có cơ sở vật chất đạt tiêu chí Quốc gia về y tế; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 96,05%; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi trẻ em dưới 16 tuổi tại các xã đặc biệt khó khăn xuống dưới 34%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thấp còi trung bình trên địa bàn chiếm 16,1%. Đánh giá chỉ tiêu này đạt so với mục tiêu Chương trình đề ra.

- Giáo dục: Toàn huyện có 41 trường, trong đó có 24/41 trường có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 58,54%. Duy trì 12/12 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập các cấp học; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học THPT, GDTX trung bình đạt 78,4%; tỷ lệ lao động qua đào tạo trung bình đạt 21,5% (có 03/11 xã đạt tỷ lệ lao động qua đào tạo  $\geq$  25%). Đánh giá chỉ tiêu này cơ bản đạt so với mục tiêu Chương trình đề ra.

- Nhà ở: Theo kế hoạch đề ra trong giai đoạn 2021-2025 thực hiện hỗ trợ 908 hộ nghèo, hộ cận nghèo, kết quả rà soát thực hiện hỗ trợ giai đoạn 2021-2023 huyện Tủa Chùa đã rà soát xác định nhu cầu hỗ trợ cho 211 hộ nghèo, hộ

cận nghèo có nhu cầu hỗ trợ về nhà ở. Đánh giá về tiêu chí tỷ lệ hộ có nhà ở đạt chuẩn của Bộ Xây dựng còn thấp, chưa đạt yêu cầu tiêu chí  $\geq 75\%$ .

- Nước sinh hoạt và vệ sinh: Đến thời điểm hiện tại người dân trên địa bàn huyện sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh là đạt 82,4%; tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch đạt 30,7%. Đánh giá đến thời điểm hiện tại, huyện Tủa Chùa không đạt chỉ tiêu (90% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; ít nhất 60% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh).

- Tiếp cận thông tin: Duy trì 100% số xã có điểm phục vụ bưu chính, 11/11 xã có dịch vụ viễn thông internet công cộng tại trung tâm xã và có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành; 01/11 xã có hệ thống loa đài truyền thanh đến tận các thôn, bản phục vụ công tác thông tin, truyền thông. Đánh giá chỉ tiêu tiếp cận thông tin huyện Tủa Chùa đạt so với chỉ tiêu đề ra.

#### IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN

**1. Dự án 1 (Tiểu dự án 1) Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo:** Tổng kinh phí được giao: 66.541.290.861 đồng. Kinh phí thực hiện giải ngân 18.061.092.027 đồng, đạt 27,14% nguồn vốn được giao, cụ thể như sau:

- Nguồn vốn đầu tư: UBND huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng 09 công trình, với tổng dự toán giao: 62.328.442.000 đồng, cụ thể như sau: Chuyển nguồn từ năm 2022 sang năm 2023: 9.208.442.000 đồng; giao các công trình khởi công năm 2022: 51.620.000.000 đồng; giao các công trình khởi công năm 2023: 1.500.000.000 đồng. Kinh phí thực hiện giải ngân 14.916.056.000 đồng, đạt 23,9% nguồn vốn được giao.

- Nguồn vốn sự nghiệp: UBND huyện được bố trí 4.212.848.861 đồng để thực hiện đầu tư phát triển hạ tầng cho các xã, thị trấn. Hiện tại UBND các xã, thị trấn đang dự kiến tổ chức thực hiện hỗ trợ duy tu và bảo dưỡng 12 công trình phục vụ dân sinh, sản xuất, thiết yếu trên địa bàn. Hiện tại đã có 7/12 xã, thị trấn đã thực hiện giải ngân với tổng kinh phí giải ngân 3.145.036.027 đồng, đạt 74,6% nguồn vốn được giao.

**2. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo:** UBND huyện được bố trí: 11.683.000.000 đồng (chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 3.320.000.000 đồng; năm 2023: 8.363.000.000 đồng) để thực hiện hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo. Kinh phí thực hiện giải ngân 1.120.124.800 đồng, đạt 9,58% nguồn vốn được giao.

Đến thời điểm hiện tại, UBND huyện đã thẩm định 19 dự án đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo giao UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện dự án theo quy định; đã thực hiện hỗ trợ 01 dự án hỗ trợ phát triển cây lê VH6 trên địa bàn xã Sín Chải với quy mô 09 ha, 27 hộ tham gia (10 hộ nghèo, 08 hộ cận nghèo, 05 hộ mới thoát nghèo, 04 hộ DTTS khác), tổng kinh phí nhà nước hỗ trợ là 423,360 triệu đồng; dự án phát triển chăn nuôi gà

Mông thương phẩm trên địa bàn thôn Đề Tàu, xã Mường Đun với 36 hộ tham gia (15 hộ nghèo, 09 hộ cận nghèo, 06 hộ mới thoát nghèo, 06 hộ DTTS khác), tổng kinh phí nhà nước hỗ trợ là 461,7648 triệu đồng; đang hoàn thiện hồ sơ hỗ trợ 01 dự án hỗ trợ phát triển cây lê VH6 trên địa bàn thôn Cánh Phình và thôn Chèo Chử Phình, xã Lao Xả Phình, tổng số hộ tham gia 06 hộ (02 hộ nghèo, 03 hộ cận nghèo, 01 mới thoát nghèo) với quy mô 5,5 ha, các hộ tham gia dự án đều được hướng dẫn kỹ thuật, tổng kinh phí nhà nước dự kiến hỗ trợ là 235 triệu đồng.

### **3. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng**

**3.1. Tiểu dự án 1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp:** UBND huyện được bố trí: 5.023.000.000 đồng (chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 1.408.000.000 đồng; năm 2023: 3.615.000.000 đồng) để thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp. UBND huyện đã giao UBND các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Dự kiến năm 2023 thực hiện 24 dự án hỗ trợ sản xuất cộng đồng, trong đó tập trung thực hiện hỗ trợ phát triển chăn nuôi gia súc (trâu, bò, dê, ngựa), hỗ trợ phát triển cây ăn quả, hỗ trợ phát triển chăn nuôi gia cầm, hỗ trợ phát triển thủy sản, hỗ trợ sản xuất cây lương thực (lúa), hỗ trợ máy móc công cụ phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Đến thời điểm hiện tại, UBND huyện đã thẩm định 18 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất tại cộng đồng giao UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện dự án theo quy định. Kinh phí thực hiện giải ngân dự án 530.189.800 đồng, đạt 10,6% nguồn vốn được giao..

**3.2. Tiểu dự án 2. Cải thiện dinh dưỡng:** UBND huyện đã bố trí 1.365.000.000 đồng để thực hiện các hoạt động của dự án. UBND huyện đã giao Phòng Y tế huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện. Đến thời điểm hiện tại, Phòng Y tế huyện đã phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức truyền thông hướng dẫn về dinh dưỡng, phòng, chống suy dinh dưỡng tại các xã, thị trấn cho 484 người tham dự; mua thước đo chiều dài nằm và chiều cao đứng để thực hiện đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ 2 đợt/năm. Hiện tại đã giải ngân được 1.290.556.000 đồng, đạt 94,5% nguồn vốn được giao.

**4. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững:** UBND huyện được bố trí: 6.553.918.204 đồng để thực hiện hỗ trợ phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững. Hiện tại, UBND huyện đã giao Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tổ chức triển khai thực hiện các nội dung dự án.

**4.1. Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn:** UBND huyện bố trí giao 4.381.918.204 đồng cho Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tổ chức thực hiện các hoạt động của tiểu dự án (chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 1.380.918.204 đồng; năm 2023: 3.001.000.000

đồng). Dự kiến trong năm 2023 tổ chức thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo với tổng kinh phí thực hiện giải ngân ước đạt 20% nguồn vốn được giao, do nội dung hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên huyện không tổ chức triển khai thực hiện được. Đề nghị điều chỉnh giảm 80% nguồn vốn được giao sang các dự án có cùng mục tiêu khác.

**4.2. Tiểu dự án 2: Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:** UBND huyện bố trí giao 1.171.000.000 đồng cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tổ chức thực hiện các hoạt động của tiểu dự án (chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 258.000.000 đồng; năm 2023 : 913.000.000 đồng). Đã tổ chức tuyên truyền về mục tiêu, đối tượng và nội dung hỗ trợ thực hiện lồng ghép với tiểu dự án 1 thuộc dự án 7 cho 815 cán bộ cơ sở. Dự kiến giải ngân 30% nguồn vốn được giao, nguyên nhân giải ngân thấp do người lao động trên địa bàn đa số là người dân tộc thiểu số nên còn có tâm lý lo sợ, dè chừng khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; đối với trường hợp người lao động đã hoàn thành khóa học, đang chờ xuất cảnh cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội hỗ trợ cho đối tượng trên cơ sở hóa đơn hoặc biên lai thu tiền đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, khám sức khỏe, hộ chiếu, thị thực, lý lịch tư pháp và các tài liệu liên quan chứng minh người lao động thuộc đối tượng được hỗ trợ; người lao động không đáp ứng được điều kiện về hóa đơn, biên lai hợp pháp theo yêu cầu do nhiều nguyên nhân như: Thời gian ngắn, không giữ lại biên lai, hóa đơn, số tiền hỗ trợ không lớn,... Đề nghị điều chỉnh giảm 70% nguồn vốn được giao sang các dự án có cùng mục tiêu khác.

**4.3. Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững:** UBND huyện bố trí giao 1.001.000.000 đồng cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tổ chức thực hiện các hoạt động của tiểu dự án (chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 275.000.000 đồng; năm 2023: 726.000.000 đồng). Đã tổ chức tuyên truyền cho 815 cán bộ cơ sở (lồng ghép thực hiện cùng tiểu dự án 1 thuộc dự án 7 nâng cao năng lực giám sát đánh giá). Ước thực hiện giải ngân 40% nguồn vốn được giao, Đề nghị điều chỉnh giảm 60% nguồn vốn được giao sang các dự án có cùng mục tiêu khác.

**5. Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo:** UBND huyện bố trí giao 7.360 triệu đồng cho UBND các xã, thị trấn chủ trì tổ chức thực hiện nội dung dự án. Năm 2023, đang triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở (làm mới, sửa chữa) cho 211 hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu hỗ trợ về nhà ở còn gặp khó khăn. Do UBND huyện chưa cân đối được số tiền chênh lệch hỗ trợ: 10.000.000 đồng/hộ so với định mức hỗ trợ quy định tại Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết 10/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh Điện Biên để hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn. Kinh phí thực hiện giải ngân 3.644 triệu đồng, đạt 49,5% nguồn vốn được giao.

**6. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin:** UBND huyện đã được bố trí: 1.887.099.000 đồng để thực hiện hỗ trợ truyền thông và giảm nghèo về thông tin. Hiện tại UBND huyện đã giao Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tổ chức triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ trên địa bàn. Kinh phí thực hiện giải ngân 0 đồng.

**6.1. Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin:** UBND huyện bố trí 1.537.000.000 đồng (trong đó: Chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 271.000.000 đồng; giao năm 2023 : 1.266.000.000 đồng), giao Phòng Văn hóa và Thông tin huyện tổ chức thực hiện đầu tư thiết lập mới cụm loa đài truyền thanh tại 3 xã: Sin Chải, Tả Sin Thành, Tả Phìn; nâng cấp, mở rộng cụm loa đài truyền thanh xã Lao Xả Phình. Kinh phí ước giải ngân 9 tháng: 1.537.000.000 đồng.

**6.2. Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều:** UBND huyện bố trí giao 350.099.000 triệu đồng giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện. Hiện tại đang tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của tiểu dự án theo kế hoạch với tổng kinh phí ước thực hiện giải ngân cuối năm: 350.099.000 đồng.

**7. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình:** UBND huyện đã được bố trí: 1.286.739.000 đồng để thực hiện nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình, cụ thể như sau:

**7.1. Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình:** UBND bố trí giao 869.868.000 đồng giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tổ chức thực hiện các hoạt động của tiểu dự án (chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 93.868.000 đồng; năm 2023: 776.000.000 đồng). Đã tổ chức thực hiện mở 04 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho 845 cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp cơ sở. Kinh phí thực hiện giải ngân 869.473.000 đồng, đạt 99,95% so với nguồn vốn được giao.

**7.2. Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá:** UBND huyện bố trí giao 416.871.000 đồng cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện các hoạt động của tiểu dự án chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 40.871.000 đồng; năm 2023 : 376.000.000 đồng (giao UBND các xã, thị trấn: 120.000.000 đồng). Trong năm 2023 đã xây dựng kế hoạch tổ chức 02 đợt kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn 12/12 xã, thị trấn. Đến thời điểm hiện tại UBND huyện đã thành lập 01 đợt kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn

Kinh phí ước thực hiện giải ngân 37.104.000 đồng, ước giải ngân đến cuối năm 2023 đạt 100% so với nguồn vốn được giao.

## **8. Kết quả thực hiện công tác phát động, các phong trào hưởng ứng**

- Thực hiện lời kêu gọi của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Điện Biên về kêu gọi ủng hộ xây dựng nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo hướng tới kỷ niệm 70 chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954- 07/5/2024). UBND huyện Tủa Chùa đã tổ chức triển khai thực hiện vận động, huy động tập thể, cá nhân tham gia ủng hộ với số tiền trên 157 triệu đồng.

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tổ chức rà soát, lập danh sách 1.267 hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu hỗ trợ nhà ở trên địa bàn.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện chỉ đạo UBND các xã, thị trấn và các tổ chức thành viên làm tốt công tác tuyên truyền, vận động hội viên và toàn dân hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động hỗ trợ giảm nghèo như phong trào “Ngày vì người nghèo”; phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”; phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, Chương trình xây dựng nông thôn mới, động viên khích lệ tính chủ động, tinh thần tự lực tự cường của người dân vươn lên thoát nghèo. Thường xuyên giám sát việc thực hiện Chương trình. Qua quá trình tổ chức triển khai thực hiện đã thu được những kết quả nhất định, từ đó góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân trong thực hiện các mục tiêu quốc gia giảm nghèo, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

## **IV. ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm**

- Bộ máy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình được thành lập, kiện toàn từ huyện đến các xã, thị trấn, có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng và đảm bảo theo quy định của các cấp, các ngành. Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình của Trung ương, của tỉnh cơ bản đầy đủ, giúp cấp huyện triển khai thực hiện các chương trình theo kế hoạch;

- Các cơ quan thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia các cấp đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nguồn kinh phí được giao;

- Công tác thông tin, tuyên truyền được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, rộng khắp đã góp phần nâng cao nhận thức của Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong thực hiện Chương trình; nhận thức của phần lớn cán bộ và người dân về công tác giảm nghèo có sự chuyển biến rõ rệt, ý thức và trách nhiệm làm chủ của người dân trong công tác giảm nghèo từng bước được nâng lên;

- Kết quả tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình cơ bản đạt, đảm bảo theo mục tiêu đề ra; các dự án thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo đang được UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.

- Các dự án, tiểu dự án đều đã được bố trí nguồn vốn tổ chức thực hiện.

### **2. Tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc**

#### **a) Tồn tại, hạn chế**



- Các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất lĩnh vực nông nghiệp tiến độ triển khai thực hiện còn chậm. Việc tổ chức thực hiện hỗ trợ con giống (trâu, bò, dê) lấy tại địa phương để thích hợp với điều kiện tự nhiên của huyện gặp nhiều khó khăn do trên địa bàn chưa có cơ sở cung cấp con giống theo quy định tại Điều 22 Luật Chăn nuôi.

- Các tiêu dự án thuộc Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững khó thực hiện giải ngân trong thời gian tới.

- Số lượng người lao động đăng ký đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng còn hạn chế.

- Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo tiến độ triển khai thực hiện còn chậm. Nguồn thu ngân sách huyện còn thấp nên việc cân đối, bố trí vốn đối ứng thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững gặp khó khăn, theo Điều 10 Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Biên Biên quy định số tiền chênh lệch so với định mức hỗ trợ quy định tại Quyết định 02/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 được đảm bảo bằng nguồn vốn địa phương và nguồn xã hội hóa.

- Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn còn cao, cơ sở hạ tầng của các xã thiếu, chưa đồng bộ, trong khi khả năng huy động nguồn lực của huyện còn hạn chế (chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách Trung ương).

- Năng lực của một số cán bộ cơ sở còn hạn chế; trình độ, nhận thức của người dân chưa đồng đều, còn tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ, đầu tư của Nhà nước, chưa chủ động vươn lên để thoát nghèo một cách bền vững.

### **b) Khó khăn, vướng mắc**

- Nguồn đối ứng ngân sách địa phương đối ứng tối thiểu bằng 3% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững không đủ để phân bổ đối ứng cho các dự án và tiêu dự án do nhu cầu hỗ trợ trên địa bàn lớn; nguồn huy động trên địa bàn còn hạn chế.

- Nội dung hỗ trợ thuộc Dự án 2 và tiêu dự án 1 thuộc Dự án 3 tổ chức triển khai còn chậm do đề xuất của cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện chủ yếu đề xuất nội dung hỗ trợ con giống gia súc (trâu, bò, dê địa phương) cho người dân để phát triển sản xuất. Tuy nhiên khi tổ chức triển khai thực hiện thì lại vướng mắc về mặt pháp lý (Luật Chăn nuôi).

- Nội dung hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên huyện đang không tổ chức triển khai thực hiện được do Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên huyện không phải là cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo khoản 1, Điều 5 của Luật Giáo dục nghề nghiệp và khoản 1, Điều 44 của Luật Giáo dục nên không thuộc đối tượng được hỗ trợ sửa chữa, bảo dưỡng tài sản, một số hạng mục công trình, mua sắm máy móc, trang thiết bị, phương tiện đào tạo từ nguồn vốn thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Người lao động trên địa bàn đa số là người dân tộc thiểu số nên còn có tâm lý lo sợ, dè chừng khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

## **VI. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Xem xét, nghiên cứu trình cấp có thẩm quyền có cơ chế tiếp tục hỗ trợ các thôn, bản, tổ dân phố thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn; người nghèo, hộ nghèo mới thoát nghèo để công tác giảm nghèo thực sự được bền vững, hạn chế tái nghèo theo mục tiêu của Chương trình đề ra.

- Tích hợp tiêu dự án 3 thuộc Dự án 5 thuộc Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 với tiêu dự án 1 thuộc Dự án 4 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 thành một dự án để tránh sự chồng chéo.

- Nghiên cứu bổ sung đối tượng “Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên” là đối tượng thụ hưởng kinh phí của các Chương trình mục tiêu quốc gia; xem xét bổ sung thêm đối tượng là người dân tộc thiểu số, người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vào là đối tượng thụ hưởng chính sách tại tiêu dự án 1 thuộc Dự án 4.

- Xem xét tinh giảm các biểu mẫu báo cáo quy định tại Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 về hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 theo hướng lược bỏ các chỉ tiêu mà cấp cơ sở không thể đánh giá được như: cơ cấu kinh tế, tổng giá trị sản xuất GDP,...

### **2. Kiến nghị UBND tỉnh và các Sở, ngành tỉnh Điện Biên**

- Đề nghị UBND tỉnh xem xét, cân đối, bố trí giao bổ sung nguồn vốn đối ứng ngân sách địa phương hỗ trợ nhà ở thuộc Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo do huyện không thể tự cân đối được nguồn đối ứng từ ngân sách địa phương do nhu cầu hỗ trợ trên địa bàn cao.

- Đề nghị các Sở, ngành tỉnh ban hành hướng dẫn về trình tự thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán đối với dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng như: Các mẫu hợp đồng giữa chủ đầu tư với người đại diện cộng đồng, mẫu hợp đồng thuê khoán cán bộ hướng dẫn kỹ thuật, biên bản nghiệm thu theo giai đoạn, giấy đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ,...

## **VI. PHỤ LỤC BÁO CÁO**

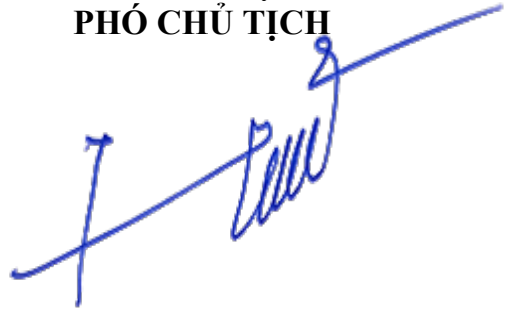
Tổng hợp các Biểu số 01, Biểu số 02, Biểu số 03, Biểu số 04, Biểu số 05, Biểu số 06, Biểu số 07, Biểu số 08, Biểu số 09, Biểu số 10, Biểu số 11, Biểu số 12, Biểu số 13, Biểu số 14, Biểu số 15 theo kỳ đánh giá.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện Tủa Chùa./.

**Nơi nhận:**

- Sở LĐ-TB&XH tỉnh Điện Biên;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thành viên BCĐ các CTMTQG huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

A handwritten signature in blue ink, written in a cursive style, positioned over the official title text.

**Vừ A Hùng**